

BỘ TÀI CHÍNH-TỔNG
CỤC THỂ DỤC THỂ
THAO
Số: 30/TT-LB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 1982

THÔNG TƯ LIÊN BỘ

Quy định chế độ phụ cấp và chi tiêu trong hoạt động thể dục thể thao.

Căn cứ vào Quyết định số 218/CP ngày 29/5/1981 của Hội đồng Chính phủ về chế độ và phương thức cung cấp hàng hoá năm 1981 và khả năng cung cấp hàng hoá hiện nay của ngành nội thương cho các hoạt động thể dục thể thao. Sau khi bàn bạc thống nhất với Bộ Nội thương - Liên Bộ Tài chính - Tổng cục Thể dục thể thao quy định chế độ phụ cấp và chi tiêu trong hoạt động thể dục thể thao như sau:

I. MỨC PHỤ CẤP HÀNG THÁNG CHO VẬN ĐỘNG VIÊN, GIÁO VIÊN HUẤN LUYỆN VIÊN TDTT

1. Phụ cấp đối với vận động viên thể dục thể thao.

Vận động viên thể dục thể thao có cấp bậc, trong thời gian được công nhận vẫn tiếp tục tập luyện và làm nhiệm vụ được hưởng phụ cấp như sau:

- a) Vận động viên cấp kiện tướng: 100đ/tháng
b) Vận động viên cấp I : 60đ/ tháng
c) Vận động viên, huấn luyện viên
các đội hạng A : 45đ/tháng.

2. Phụ cấp đối với giáo viên thể dục thể thao:

a) Giáo viên thể dục thể thao giảng dạy ở các trường Đại học, trung học chuyên nghiệp, các trường đào tạo giáo viên dạy nghề, các trường công nhân kỹ thuật, các trường phổ thông cơ sở phổ thông trung học được hưởng phụ cấp theo hai mục:

- Giáo viên chuyên trách: 45đ/tháng
- Giáo viên nửa chuyên trách: 25đ/tháng

b) Giáo viên huấn luyện thể dục thể thao giảng dạy ở các trường Đại học và trung học TDTT được hưởng mức phụ cấp 48đ/tháng.

c) Giáo viên, huấn luyện viên TDTT giảng dạy - huấn luyện ở các trường năng khiếu TDTT, các câu lạc bộ TDTT, trường nghiệp vụ TDTT, cung hoặc nhà văn hoá thiếu nhi được hưởng mức phụ cấp 45đ/tháng.

II - PHỤ CẤP DẠY THÊM GIỜ VÀ MỖI GIẢNG VIÊN ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN HUẤN LUYỆN VIÊN TDTT.

Giáo viên, huấn luyện viên TDTT được phân công huấn luyện giảng dạy, huấn luyện các môn TDTT, nếu giảng dạy, huấn luyện quá số giờ quy định được trả phụ cấp dạy thêm giờ như sau:

1. Giáo viên, huấn luyện viên dạy ở các trường Đại học, (kể cả đại học TDTT) các lớp tập huấn do Trung ương triệu tập để thi đấu quốc tế và tranh giải hạng A được trả phụ cấp dạy giờ theo giá biểu quy định trong thông tư số 49 TTLB ngày 19/11/1981 của Liên bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp - Lao động - Tài chính và nay được nâng mức lên theo quyết định số 133/HĐBT ngày 17/8/1982 và thông tư hướng dẫn số 22 LĐTĐ ngày 19.10.1982 của Bộ Lao động như sau:

- Lương chính 174,25đ trở xuống được phụ cấp 4đ,5/giờ
- Lương chính từ 176,30đ đến dưới 260đ được phụ cấp 6đ/giờ
- Lương chính từ 260đ trở lên được phụ cấp 7,5đ/giờ.

2. Giáo viên, huấn luyện viên dạy ở các trường trung học chuyên nghiệp (kể cả trung học TDTT), trường năng khiếu TDTT trường dạy nghề, câu lạc bộ TDTT - TW và các tỉnh, thành phố đặc khu trực thuộc TW và các câu lạc bộ của các ngành, trường nghiệp vụ TDTT cũng được trả phụ cấp dạy thêm giờ theo giá biểu quy định trong thông tư số 49 nói trên và nay được nâng mức lên theo quyết định số 133 HĐBT ngày 17/8/1982 và thông tư số 22 LĐTĐ ngày 19/10/82 của Bộ Lao động như sau:

- Lương chính dưới 170,25đ trở xuống được phụ cấp 3,8đ/giờ
- Lương chính từ 170,15đ đến 230,0đ được phụ cấp 4,5đ/giờ
- Lương chính từ 230đ trở lên được phụ cấp 5,3đ/giờ.

3. Giáo viên huấn luyện viên dạy ở các trường phổ thông, sư phạm sơ cấp, trung học sư phạm, đào tạo giáo viên phổ thông cơ sở, câu lạc bộ TDTT quận, huyện cung hoặc nhà văn hoá thiếu niên được trả phụ cấp dạy thêm giờ theo giá biểu quy định trong thông tư số 09 TTLB ngày 25/3/1981 của Liên Bộ giáo dục - Lao động Tài chính và nay được nâng mức lên theo quyết định số 133 - HĐBT ngày 17/8/82 và Thông tư số 22 LĐTT ngày 19/10/82 của Bộ Lao động như sau:

- Phổ thông cơ sở và sư phạm sơ cấp được phụ cấp 2đ,4/giờ
- Phổ thông trung học 3đ,0/giờ
- Trường Trung học sư phạm đào tạo giáo viên phổ thông cơ sở, câu lạc bộ TDTT quận, huyện, cung, nhà văn hoá thiếu niên 3đ,8/giờ.

III. MỨC BỒI DƯỠNG TRONG KHI TẬP HUẤN VÀ THI ĐẤU CÁC MÔN THỂ DỤC THỂ THAO

Căn cứ vào phương thức cung cấp hàng hoá cho các hoạt động TDTT quy định tại thông tư liên bộ số 21 TTLB ngày 14/9/81 của Liên Bộ Nội thương - Tổng cục Thể dục thể thao, trong thời gian huấn luyện tập trung để làm nhiệm vụ thi đấu và khi thi đấu biểu diễn vận động viên và huấn luyện viên được hưởng các mức tiền ăn bồi dưỡng (ngoài phần đóng góp của bản thân) như sau:

1. Mức bồi dưỡng trong khi tập huấn các môn thể thao

a) Vận động viên, huấn luyện viên do TW triệu tập tập huấn đã làm nhiệm vụ thi đấu quốc tế được hưởng mức tiền ăn hàng ngày 50đ/ngày - người.

Vận động viên, huấn luyện viên do trung ương triệu tập tập huấn để làm nhiệm vụ thi đấu quốc tế được hưởng mức tiền ăn hàng ngày 50đ/ngày - người.

b) Vận động viên, huấn luyện viên do Tổng cục TDTT, các Bộ, Tổng cục, các Sở, Ty triệu tập tập huấn để thi đấu tranh giải hạng A hoặc giải thiếu niên được hưởng mức ăn hàng ngày 45đ/ngày người.

c) Vận động viên, huấn luyện viên do Quận, huyện triệu tập tập huấn để tranh giải hạng B do tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc TW hoặc các Bộ, Tổng cục tổ chức được hưởng mức ăn hàng ngày 30đ/ngày - người.

2 - Mức bồi dưỡng trong khi thi đấu các môn thể thao

a) Tiền ăn:

- Thi đấu quốc tế ở trong nước: 50đ/người-ngày
- Thi đấu tranh giải hạng A 45đ/người-ngày
- Thi đấu tranh giải B và thiếu niên 30đ/người -ngày

b) Tiền nước uống:

Ngoài tiền ăn quy định cho mỗi ngày thi đấu vận động viên, huấn luyện viên còn được hưởng bồi dưỡng về nước uống như sau:

- Thi đấu quốc tế ở trong nước: 10đ/người - ngày
- Thi đấu tranh giải hạng A 7đ/người - ngày
- Thi đấu tranh giải hạng B và thiếu niên 5đ/người - ngày

Trong trường hợp giá bán lẻ Nhà nước thay đổi thì mức ăn bồi dưỡng nói trên được điều chỉnh để mua đủ định lượng đã quy định tại thông tư liên bộ Nội thương - Tổng cục Thể dục thể thao 21 ngày 14/9/1981. Các Sở, Ty TDTT cùng bàn bạc với Sở, Ty Tài chính để trình UBND tỉnh, thành phố, và đặc khu trực thuộc TW quyết định mức ăn cho thích hợp.

3. Mức đóng góp tiền ăn hàng ngày.

Vận động viên huấn luyện viên trong thời gian tập trung để tập huấn và thi đấu được hưởng phụ cấp đi đường và tiền tàu xe như cán bộ đi công tác, không được hưởng phụ cấp lưu trú vì đã tính vào mức bồi dưỡng nói trên.

Mức tiền ăn mà các vận động viên và huấn luyện viên phải đóng trong thời gian tập huấn và thi đấu như sau:

- a. Vận động viên cấp kiện tướng 3đ/ngày
- b. Vận động viên cấp I 2đ/ngày.
- c. Vận động viên huấn luyện viên các đội hạng A - 1,5đ/ngày
- d. Vận động viên, huấn luyện viên không cấp bậc - 1,2đ/ngày.

IV Mức ăn hàng ngày đối với học sinh trường đại học và trung học thể dục thể thao

a) Học sinh các trường đại học, trung học TDTT được hưởng mức ăn hàng ngày là 5đ/người, trong đó Nhà nước trợ cấp 3,8đ/người ngày, học sinh phải nộp tiền ăn 1,2đồng/người ngày (trích trong học bổng của học sinh)